

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ CÁT, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2022/DS-ST
Ngày: 13/7/2022
V/v: " *Tranh chấp Bồi thường thiệt hại
do sức khỏe bị xâm phạm*"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ CÁT, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đình Quyền.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Dung.
2. Ông Đặng Hữu Lộc.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Hậu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Bùi Trường Viên – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 12/2022/TLST-DS ngày 28 tháng 02 năm 2022 về việc: "*Tranh chấp Bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm*"; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2022/QĐXXST-DS ngày 27 tháng 6 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2022/QĐST-DS ngày 27/6/2022, giữa các đương sự :

1. Nguyên đơn: Bà **Lê Thị Đ**; sinh năm: 1968 (*Có mặt*)

Địa chỉ: Thôn Ch-L, xã C-T, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư Lê Văn Kh – Công ty Luật TNHH-MTV S-G – Q-Nh – Chi nhánh A-Nh - Đoàn Luật sư tỉnh Bình Định. (*Có mặt*)

2. Bị đơn: Ông **Phùng Văn T**; sinh năm: 1967 (*Có mặt*)

Địa chỉ: Thôn Ch-L, xã C-T, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện ghi ngày 06/01/2022 và các lời khai tiếp theo tại Tòa án, nguyên đơn bà Lê Thị Đ trình bày:

Trước đây, bà với ông Phùng Văn T quan hệ là vợ chồng. Do có sự mâu thuẫn với nhau, vợ chồng sống không có hạnh phúc nên năm 2020 bà khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định giải quyết cho bà được

ly hôn với ông T và đã được Tòa án giải quyết bằng Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 174/2020/QĐST-HNGĐ ngày 13/8/2020. Quyết định này đã có hiệu lực pháp luật. Mặc dù trong nội dung của quyết định này, bà với ông T đã thống nhất thỏa thuận cách phân chia tài sản là ngôi nhà gắn liền với đất ở, đất trồng cây hàng năm khác tọa lạc thôn thôn Ch-L, xã C-T, huyện Phù Cát, nhưng sau đó ông T không tự nguyện thi hành án. Do vậy, bà phải làm đơn yêu cầu Thi hành án để cưỡng chế thi hành.

Ngày 10/9/2020, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định tổ chức cưỡng chế thi hành án giao tài sản theo Quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật. Ngay sau khi Đoàn công tác của Cơ quan thi hành án ra về, những người thợ xây bà đã thuê sẵn tiến hành xây dựng tường nhà để ngăn ranh giới giữa phần nhà chia cho bà và phần nhà chia cho ông T. Lúc này, ông T bước sang phần nhà đã chia cho bà để lấy 01 cánh cửa tạm được làm bằng tole kèm đã đóng khung tre để đem về bỏ bên phần nhà đã chia cho ông T. Thấy vậy, bà nói với ông T rằng, *“Cánh cửa này là của tôi sao ông lấy?”* thì ngay lập tức ông T nhảy sang phần nhà của bà dùng chân phải đạp trúng vào vùng hạ sườn bên trái của bà gây thương tích. Khi bị ông T đánh, bà la lên thì bà Nguyễn Thị B và những người thợ xây chạy đến để can ngăn, nhưng ông T đã chạy về phần nhà của mình. Sau khi bị ông T đạp vào vùng hạ sườn bên trái, bà bị đau nhứt dữ dội nhưng vì chỉ có một mình đang trông coi thợ làm nhà nên bà không thể đến bệnh viện để thăm khám. Sáng hôm sau (tức ngày 11/9/2020) con trai bà là anh Phùng Văn T từ Quy Nhơn về dùng xe mô tô chở bà đến Trung tâm y tế huyện Phù Cát để thăm khám tình trạng thương tích. Sau khi được chỉ định chụp Xquang lồng ngực cho kết quả *“gãy xương sườn số 9 bên trái”*, bác sĩ cho bà nhập viện để điều trị nội trú từ ngày 11/9/2020 đến ngày 26/9/2020 thì bà được cho ra viện.

Nay bà khởi kiện yêu cầu ông Phùng Văn T phải có trách bồi thường thiệt hại do sức khỏe của bà bị ông T xâm phạm với các khoản thiệt hại gồm:

- Tiền chi phí viện phí và thuốc điều trị nội trú tại Trung tâm y tế phù Cát bao gồm: tiền thuốc, khám thương tích, sữa canxi, bồi dưỡng phục hồi sức khỏe tổng cộng là 1.225.715 đồng;

- Thiệt hại mất thu nhập trong thời gian bà nằm viện điều trị nội trú là 16 ngày x 200.000đ/ngày = 3.200.000 đồng;

- Tiền thuê người nuôi trong thời gian điều trị nội trú là 16 ngày x 200.000 đồng = 3.200.000 đồng;

- Chi phí bồi dưỡng phục hồi sức khỏe: 1.940.000 đồng/tháng x 12 tháng = 23.380.000 đồng

- Một khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần 1.490.000 đồng x 12 tháng = 17.880.000 đồng.

Tổng cộng, bà yêu cầu ông Phùng Văn T phải có trách nhiệm bồi thường 48.885.715 đồng (*Bốn mươi tám triệu tám trăm tám mươi lăm nghìn bảy trăm*

mười lăm đồng).

** Tại bản tự khai ngày 22/4/2022 và các lời khai tiếp theo, bị đơn ông Phùng Văn T trình bày:*

Sau khi Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 174/2020/QĐST-HNGĐ ngày 13/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phù Cát có hiệu lực pháp luật, do ông và bà Đ không tự nguyện thi hành nên ngày 10/9/2020 Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Cát tổ chức cưỡng chế thi hành án theo yêu cầu của bà Lê Thị Đ để phân chia tài sản chung giữa ông và bà Đ là ngôi nhà gắn liền với thửa đất tọa lạc thôn Ch-L, xã C-T, huyện Phù Cát.

Ngay sau khi tổ chức cưỡng chế thi hành án, bà Đ đã gọi sẵn thợ xây là cháu gọi bà Đ bằng cô ruột, di ruột đến xây tường ngăn cách 02 phần nhà và đất đã phân chia. Trong số những người tham gia phụ giúp bà Đ xây tường có bà Lê Thị B (là chị ruột của bà Đ) tham gia. Khoảng 9 giờ 30 phút cùng ngày, ông thấy 03 tấm tole kẽm của ông đã được đóng nẹp bằng tre dùng để che đậy tài sản của ông như máy móc, đồ nghề đang đặt ở vị trí trên phần nhà đã chia cho ông, nhưng bà Đ tự ý tháo dỡ ra, xê dịch tấm tole đến vị trí khác. Thấy vậy ông đến giành giật để giữ lại 03 tấm tole thì giữa ông và bà Đ có lời qua tiếng lại. Ngay lập tức bà Đ nhào vô ôm chặt lấy chân phải của ông, vừa ôm vừa hô hoán cho rằng ông đánh, giết bà Đ. Ông cố rút chân phải ra khỏi vòng tay đang ôm chặt của bà Đ bằng cách đưa chân lên xuống nhiều lần (giấy giụa) để thoát khỏi 02 tay bà Đ. Tuy nhiên, toàn thân bà Đ không dịch chuyển và chân phải của ông cũng không rút ra khỏi vòng tay của bà Đ được. Ông vung chân phải lên đến lần thứ 3 thì bà Đ mới thả lỏng tay ra thì ông rút được chân khỏi vòng tay của bà Đ. Quá trình này, toàn thân bà Đ có xê dịch khoảng 0,5m so với vị trí cũ, nhưng thực tế ông không cố ý kéo hoặc thực hiện hành vi khác để làm xê dịch thân thể của bà Đ trên nền nhà. Sau khi rút được chân ra khỏi vòng tay ôm chặt của bà Đ, ông đi về phần nhà của mình. Bà Đ hô hoán, la lối cho rằng ông đánh bà ấy. Bà B và các cháu bà Đ thấy vậy chạy tới với ý định hành hung ông. Lúc này, bà Đ ôm ngực cho rằng ông đã đánh bà Đ làm gãy 03 xương sườn rồi tự ý mua băng dính y tế về băng quấn quanh bụng, lồng ngực. Ngày hôm sau (tức ngày 11/9/2020) ông nghe tin bà Đ lên Trung tâm y tế huyện Phù Cát khám, nhập viện điều trị nội trú. Ông khẳng định nếu bà Đ có thương tích thì thương tích đó do đâu mà có thì ông không biết. Ông không có hành vi nào gây thiệt hại về sức khỏe cho bà Đ nên ông không chấp nhận toàn bộ yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe của bà Lê Thị Đ.

Tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án:

** Tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn bà Lê Thị Đ cung cấp cho Tòa án:*

- Hóa đơn bán hàng của Trung tâm y tế huyện Phù Cát ghi ngày 17/9/2020;
- Hóa đơn bán hàng của Trung tâm y tế huyện Phù Cát ghi ngày 26/9/2020;

- Đơn thuốc ngày 11/9/2020;
- Hóa đơn bán lẻ ghi ngày 11/9/2020 của Quầy thuốc Đ-Th;
- Giấy ra viện ghi ngày 26/9/2020.

** Tài liệu, chứng cứ do bị đơn ông Phùng Văn T cung cấp cho Tòa án:*

Bị đơn ông Phùng Văn T không cung cấp tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh bảo vệ quyền lợi hợp pháp của mình.

** Tài liệu, chứng cứ do Tòa án thu thập được:*

- Biên bản ghi lời khai của nguyên đơn bà Lê Thị Đ;
- Biên bản ghi lời khai của bị đơn ông Phùng Văn T;
- Biên bản ghi lời khai của người làm chứng anh Phạm Lê H;
- Biên bản ghi lời khai của người làm chứng Lê Thị B.
- Hồ sơ do Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Cát cung cấp theo Quyết định yêu cầu cung cấp chứng cứ số 11/2022/QĐ-CCTLCC ngày 25/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện Phù Cát (bản sao).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định:

[1] Bà Lê Thị Đ khởi kiện yêu cầu ông Phùng Văn T phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm với tổng số tiền phải bồi thường là 48.885.715 đồng, nhưng ông T không thừa nhận đã có hành vi gây thiệt hại về sức khỏe cho bà Đ nên ông T không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình là có căn cứ và hợp pháp, kèm theo đơn khởi kiện, bà Đ cung cấp một số tài liệu, chứng cứ liên quan đến việc điều trị thương tích tại Trung tâm y tế huyện Phù Cát từ 11/9/2020 đến ngày 26/9/2020. Đồng thời, bà Đ có đơn yêu cầu Tòa án thu thập những tài liệu, chứng cứ được lưu giữ tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Cát đã điều tra, xử lý tin báo trước khi bà khởi kiện tại Tòa án.

Sau khi xem xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, ý kiến phản bác của bị đơn và các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp; tài liệu, chứng cứ do Tòa án thu thập được, xét thấy:

[1.1] Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, mặc dù bị đơn ông T không thừa nhận đã có hành vi gây thiệt hại về sức khỏe cho bà Đ, nhưng căn cứ vào nội dung các biên bản lấy lời khai của ông T tại Cơ quan điều tra vào ngày 03/12/2020, ngày 04/12/2020 (BL81-83) và lời khai của ông T tại Tòa án vào ngày 22/4/2022 ông T đã thừa nhận: Sau khi đoàn công tác của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Cát hoàn thành nhiệm vụ cưỡng chế phân chia tài sản giữa bà Đ và ông T, khoảng 9 giờ 30 phút cùng ngày, giữa ông và Đ có lời qua

tiếng lại về việc tranh giành nhau tấm tole kẽm đã đóng khung bằng nẹp thanh tre. Quá trình cãi vã nhau, bà Đ dùng hai tay ôm chặt chân phải của ông để la lối cho rằng ông đánh bà Đ. Để thoát khỏi vòng tay đang ôm chặt của bà Đ, ông đã vung chân, giầy giụa theo hướng nhắc lên, xuống nhiều lần. Trong lúc xô xát nhau, có thể ông đã vô ý gây thương tích làm gãy xương sườn số 9 bên trái của bà Đ. Lời trình bày của ông T phù hợp một phần với trình bày của bà Đ và lời khai của những người làm chứng có mặt tại nơi xảy ra sự kiện như bà Lê Thị B (chị ruột bà Đ), anh Phạm Lê H (cháu họ của bà Đ) (BL: từ 58 - 63). Mặc dù những người làm chứng không trực tiếp chứng kiến ông T dùng chân đạp vào vùng sườn trái của bà Đ do bị che khuất tầm nhìn, nhưng lời khai của họ có điểm thống nhất nhau rằng, trong lúc ông Th, bà Đ cãi vã nhau, những người này đều nghe bà Đ la lớn rằng ông Tình đã đánh bà. Khi bà B và anh H chạy đến can ngăn thì ông T đã đi về phần nhà của mình. Tại phiên tòa, ông T lại thừa nhận lời trình bày của người làm chứng Phạm Lê H về dấu dẹt in trên ngực trái của bà Đ là do ông gây ra, nhưng ông cho rằng hành vi của ông dùng chân đạp vào ngực bên trái của bà Đ là lỗi vô ý trong lúc hai bên xảy ra xô xát. Sau sự kiện này, bà Đ mua băng dính quấn quanh vòng bụng, ngực. Ngày 11/9/2020, bà Đ được con ruột của mình đưa đến Trung tâm y tế huyện Phù Cát thăm khám và nhập viện điều trị nội trú từ ngày 11/9/2020 đến ngày 26/9/2020 ra viện. Chẩn đoán: “Đa chấn thương + gãy xương sườn số 9 trái” (BL: 39). Trên cơ sở quyết định trung cầu giám định của Cơ quan CSĐT, ngày 29/10/2020 Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định đã có Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 247/2020/PY-TgT xác định tỉ lệ tổn thương cơ thể của bà Lê Thị Đ do thương tích gây nên là 02%. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Phù Cát không xử lý trách nhiệm hình sự đối với ông T là đúng quy định của pháp luật. Từ những nhận định trên, Tòa án có đủ căn cứ để kết luận, thiệt hại về sức khỏe của bà Đ với tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tỉ lệ 02% là do ông T gây ra.

[1.2] Hành vi của ông T gây thiệt hại về sức khỏe cho bà Đ nêu trên là hành vi trái pháp luật với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, bà Đ khởi kiện yêu cầu ông T phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 186 của Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS) và 584, 590 của Bộ luật dân sự (BLDS) nên được HĐXX chấp nhận.

[1.3] Bà Lê Thị Đ yêu cầu ông T phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bà tổng cộng 48.885.715 đồng, trong đó các khoản chi phí có hóa đơn, chứng từ là 1.225.715 đồng và các khoản không có hóa đơn, chứng từ là 47.655.000 đồng.

[1.3.1] Xét yêu cầu của bà Đ đối với các khoản thiệt hại có chứng từ 1.225.715 đồng là những chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, điều trị thương tích tại Trung tâm y tế huyện Phù Cát. Vì vậy, HĐXX xét chấp nhận yêu cầu này, buộc ông T phải có trách nhiệm bồi thường là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 590 BLDS.

[1.3.2] Đối với các khoản không có chứng từ, bà Đ yêu cầu ông T phải

bồi thường thu nhập thực tế bị mất của người bệnh, người chăm sóc; bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe; một khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần. Đây là những khoản thiệt hại thực tế, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 590 BLDS. Tuy nhiên, với tình trạng tổn thương cơ thể do thương tích gây nên như đã nêu trên, bà Đ vẫn có thể đi lại, tự chăm sóc bản thân mà không cần thiết phải có người chăm sóc, nuôi dưỡng; một khoản tiền bù đắp về tổn thất tinh thần bà Đ yêu cầu bồi thường 12 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định là quá cao so với mức độ tổn thương cơ thể mà bà Đ gánh chịu. Do vậy, Tòa án chỉ chấp nhận các khoản thiệt hại như sau:

- Thiệt hại do thu nhập bị mất của bà Đ trong thời gian điều trị nội trú tại Trung tâm y tế huyện Phù Cát là 16 ngày x 200.000 đồng/ngày = 3.200.000 đồng;

- Chi phí bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe trong thời gian điều trị nội trú và sau khi ra viện: 120.000 đồng/ngày x 30 ngày = 3.600.000 đồng.

- Một khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần: 6 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định x 1.490.000 đồng = 8.940.000 đồng.

[1.3.3] Các khoản thiệt hại khác bà Đ yêu cầu như: thu nhập bị mất của người chăm sóc, chi phí bồi dưỡng sau điều trị 12 tháng là những chi phí không hợp lý và không có căn cứ pháp luật nên HĐXX không chấp nhận yêu cầu đối với các khoản này.

Như vậy, Tòa án xét buộc ông Phùng Văn T phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bà Lê Thị Đ tổng cộng các khoản thiệt hại là: 16.965.751 đồng.

[1.4] Xét về lỗi của các bên dẫn đến hậu quả của thiệt hại về sức khỏe của bà Đ, Tòa án thấy rằng: Sự kiện xảy ra cãi vã, xô xát nhau giữa bà Đ và ông T đều có lỗi, không có sự nhường nhịn nhau trong việc tranh giành ai là người sở hữu tấm tole kẽm được đóng khung bằng nẹp tre có giá trị không lớn, nhưng cả hai không nhường nhịn nhau, đều có những lời nói, hành động không chuẩn mực dẫn đến xô xát nhau. Tại phiên tòa, bà Đ cũng đã thừa nhận bản thân bà cũng có một phần lỗi. Vì vậy, bà Đ phải gánh chịu 1/3 tổng mức thiệt hại, tương ứng 5.655.000 đồng. Như vậy, Tòa án buộc ông T phải có trách nhiệm bồi thường cho bà Đ phần thiệt hại còn lại là 11.310.751 đồng (*Mười một triệu ba trăm mười nghìn bảy trăm năm mươi một đồng*).

[2] Về án phí DSST: Theo quy định tại khoản 1 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14, bị đơn ông Phùng Văn T phải chịu 565.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[3] Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định phát biểu ý kiến việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của các bên đương sự kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm HĐXX nghị án là đúng theo qui định của pháp luật tố tụng dân sự.

Đồng thời, ý kiến của Kiểm sát viên về hướng giải quyết vụ án phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 6 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 186, các Điều 264, 266 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật dân sự;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Đ về việc yêu cầu ông Phùng Văn T phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe của bà bị xâm phạm.

1.1. Buộc ông Phùng Văn T phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bà Lê Thị Đ 11.310.751 đồng (*Mười một triệu ba trăm mười nghìn bảy trăm năm mươi một đồng*)

1.2. Không chấp nhận ý kiến phản bác của ông Phùng Văn T việc ông gây thiệt hại về sức khỏe cho bà Lê Thị Đ với lỗi vô ý nên ông không chấp nhận bồi thường thiệt hại cho bà Đ.

2. Án phí DSST: Buộc ông Phùng Văn T phải chịu 565.500 đồng (*Năm trăm sáu mươi lăm nghìn năm trăm đồng chẵn*) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền, nghĩa vụ thi hành án:

3.1. Kể từ ngày bà Lê Thị Đ có đơn yêu cầu thi hành án mà ông Phùng Văn T không thi hành hoặc thi hành chưa đầy đủ số tiền trên thì ông T còn phải chịu tiền lãi chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự (10%/năm) tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

3.2. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

4. Quyền kháng cáo bản án: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Định
- VKSND huyện Phù Cát;
- THADS huyện Phù Cát;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Đình Quyền

